

Số: 101/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội khóa XIII về thực hiện chế định Thừa phát lại;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội khóa XIII về thực hiện chế định Thừa phát lại.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Công TTĐT, Công báo;
- Lưu: VT, PL (3b). 223



Nguyễn Tấn Dũng

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26 tháng 11
năm 2015 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-TTg
ngày 14 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)*

Ngày 26 tháng 11 năm 2015, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 107/2015/QH13 về thực hiện chế định Thừa phát lại (sau đây gọi là Nghị quyết số 107/2015/QH13), theo đó, Thừa phát lại được thực hiện chính thức trên phạm vi toàn quốc kể từ ngày 01/01/2016. Việc thực hiện chế định Thừa phát lại có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt chủ trương về xã hội hóa hoạt động hỗ trợ tư pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Trên cơ sở đó, tạo tiền đề để giảm tải công việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tòa án, Cơ quan quan thi hành án dân sự, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Mặt khác, với chức năng lập vi bằng của Thừa phát lại, việc thực hiện chế định này đã bổ sung nguồn chứng cứ, tạo thêm công cụ pháp lý để người dân bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình khi tham gia các giao dịch dân sự, kinh tế và trong giải quyết tranh chấp; đồng thời, người dân cũng có thêm sự lựa chọn phù hợp trong việc yêu cầu thi hành bản án, quyết định của Tòa án.

Để triển khai thống nhất và hiệu quả Nghị quyết số 107/2015/QH13, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại (sau đây gọi là Kế hoạch) với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết số 107/2015/QH13 bảo đảm thống nhất và hiệu quả;

b) Xây dựng, vận hành cơ chế phối hợp hiệu quả, thông suốt giữa các Bộ, ngành và địa phương trong việc thực hiện chế định Thừa phát lại trên phạm vi cả nước;

c) Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức trong việc triển khai thực hiện chế định Thừa phát lại; nâng cao hiểu biết và tiếp cận của người dân với dịch vụ của Thừa phát lại.

2. Yêu cầu

a) Xác định đầy đủ nhiệm vụ liên quan đến việc thực hiện chính thức chế định Thừa phát lại theo Nghị quyết số 107/2015/QH13; đồng thời phân công trách nhiệm thực hiện cho các Bộ, ngành hữu quan, đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các Bộ, ngành ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thực hiện chế định Thừa phát lại;

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong tổ chức, triển khai thi hành Nghị quyết số 107/2015/QH13 của Quốc hội; kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Nghị quyết số 107/2015/QH13 của Quốc hội và trong tổ chức, hoạt động của Thừa phát lại.

II. NỘI DUNG

1. Sửa đổi, bổ sung các văn bản hiện hành về Thừa phát lại

a) Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung: Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2009 về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh; Nghị định số 135/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2013 sửa đổi, bổ sung tên gọi và một số điều của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2009 và các Thông tư hướng dẫn hiện hành để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong hoạt động của Thừa phát lại

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2016.

b) Xây dựng các quy chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, cơ quan cấp tỉnh có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/2015/QH13

- Ở Trung ương: Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trong việc thực hiện chế định Thừa phát lại.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

- Ở các địa phương triển khai thực hiện chế định Thừa phát lại: Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong việc thực hiện chế định Thừa phát lại tại địa bàn.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2016.

2. Tổ chức đào tạo nghề Thừa phát lại

a) Xây dựng chương trình, nội dung đào tạo nghề Thừa phát lại

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2016.

b) Tổ chức đào tạo nghề Thừa phát lại

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Từ Quý II năm 2016.

3. Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành, tập huấn về Nghị quyết số 107/2015/QH13 và các văn bản liên quan; tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại

a) Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/2015/QH13

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2016.

b) Tập huấn nội dung Nghị quyết số 107/2015/QH13 và các văn bản có liên quan cho các cơ quan có trách nhiệm triển khai thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan.

- Đối tượng tập huấn: Cán bộ, công chức có liên quan của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện và các Thừa phát lại, Thư ký nghiệp vụ Thừa phát lại.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2016.

c) Tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại

- Tổ chức giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại và nội dung Nghị quyết số 107/2015/QH13, các văn bản liên quan bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và từng đối tượng.

- Phân công thực hiện:

+ Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương, các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan triển khai tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại và nội dung Nghị quyết số 107/2015/QH13; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương về việc tổ chức giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại và nội dung Nghị quyết số 107/2015/QH13.

+ Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình ở Trung ương và địa phương dành thời lượng phù hợp phổ biến về chế định Thừa phát lại và Nghị quyết số 107/2015/QH13 trên các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tấn, báo chí có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại và Nghị quyết số 107/2015/QH13; mở chuyên trang, chuyên mục phổ biến về chế định Thừa phát lại và Nghị quyết số 107/2015/QH13.

+ Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại và nội dung Nghị quyết số 107/2015/QH13, các văn bản liên quan trong ngành mình theo hình thức thích hợp.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại và nội dung Nghị quyết số 107/2015/QH13, các văn bản liên quan tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 và các năm tiếp theo.

4. Triển khai thực hiện chế định Thừa phát lại ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Tại 13 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đang thực hiện chế định Thừa phát lại: Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục triển khai Đề án thực hiện chế định Thừa phát lại đã được Bộ Tư pháp phê duyệt và thành lập mới các Văn phòng Thừa phát lại tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đang thực hiện chế định Thừa phát lại.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ Quý I năm 2016.

b) Tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa thực hiện chế định Thừa phát lại: Bộ Tư pháp có văn bản gửi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi chưa thực hiện để đề nghị đăng ký và xây dựng Đề án thực hiện chế định Thừa phát lại tại địa phương mình. Trên cơ sở đăng ký của các địa phương, căn cứ yêu cầu, tiêu chí do Chính phủ quy định, Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án sau khi thống nhất ý kiến với Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa thực hiện chế định Thừa phát lại.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2016.

5. Tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát nhằm kịp thời xử lý, chấn chỉnh, khắc phục những vi phạm trong tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại

a) Ở Trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 và các năm tiếp theo.

b) Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 và các năm tiếp theo.

6. Triển khai xây dựng Luật Thừa phát lại

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian:

+ Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 107/2015/QH13 vào Quý IV năm 2017.

+ Trình Quốc hội dự án Luật Thừa phát lại vào năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết số 107/2015/QH13.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Nghị quyết số 107/2015/QH13, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định pháp luật./.

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng